TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày: 10-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hải Bình;

2. Ông Võ Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hóa- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Phước T, sinh ngày 16/7/2001; Nơi sinh: thị xã G, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Đường T, khu phố B, Phường B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Cha: Vô danh và mẹ là bà Nguyễn Ngọc Anh T1, sinh năm 1983; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/8/2021, tạm giam từ ngày 31/8/2021, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Trương Thanh T2, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu phố B, Phường B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:* Lê Hoàng T3, sinh năm 1960 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu phố B, Phường H, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 28/8/2021, bị cáo T điện thoại cho người tên T4 (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) để hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy tổng hợp và được T4 đồng ý, kêu bị cáo T chạy xuống chốt kiểm soát dịch Covid 19 tại xã T, huyện G1 để lấy ma túy. Sau đó, bị cáo T đi bộ đến nhà anh Nguyễn Trương Thanh T2 để mượn xe đạp điện hiệu ASAMA nói là để đi mua trứng nhưng bị cáo chạy đến chốt kiểm soát dịch Covid 19 tại xã T để lấy ma túy. Khi đến nơi T4 đưa cho bị cáo một gói mì hiệu KOKOMI đã bị xé rách, bên trong có một bịch ma túy tổng hợp, bị cáo T đưa số tiền 1.500.000 đồng và điều khiển xe về. Đến đoạn gần ao Đ thuộc Khu phố B, Phường H, thị xã G thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) bịch nylong màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể rắn trong suốt Nguyễn Phước T khai là ma túy tổng hợp được niêm phong trong một bì thư có chữ ký xác nhận Nguyễn Phước T (người bị bắt) và Lê Hoàng T3 (người chứng kiến);

- 01 (một) xe đạp điện màu đỏ hiệu ASAMA.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C15 màu xanh dương đã qua sử dụng, chưa kiểm tra trình trạng bên trong.

- 01 (một) gói mì hiệu KOKOMI đã bị xé rách bịch.

Theo Bản kết luận giám định số 187/KLGĐ-PC09 ngày 30/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói nilon màu trắng được hàn kín để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Phước T (người bị bắt) và Lê Hoàng T3 (người chứng kiến) gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 2,5203 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKSTXGC ngày 26/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung. Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2021.

Về vật chứng vụ án đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 187 ghi ngày 30 tháng 8 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T5 (Giám định viên), Huỳnh Tấn L (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phạm Thanh T6 (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ

THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 2,3777 gam là ma tuý còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) gói mì hiệu KOKOMI đã bị xé rách bịch.

- Trả lại cho bị cáo T: 01 (một) điện thoại hiệu Realme C15 màu xanh dương đã qua sử dụng, chưa kiểm tra trình trạng bên trong;

- Trả lại cho anh Nguyễn Trương Thanh T2 01 (một) xe đạp điện màu đỏ hiệu ASAMA.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người trên. Xét thấy việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2018 và đã mua ma túy của đối tượng T4 nhiều lần, mỗi lần mua từ 200.000 đồng đến 1.500.000 đồng với mục đích sử dụng. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 28/8/2021, bị cáo T điện thoại cho người tên T4 để hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy tổng hợp, T4 kêu bị cáo T chạy xuống chốt kiểm soát dịch Covid 19 tại xã T để lấy ma túy. Sau đó, bị cáo T đi bộ đến nhà anh Nguyễn Trương Thanh T2 để mượn xe đạp điện hiệu ASAMA nói là để đi mua trứng nhưng bị cáo chạy đến chốt kiểm soát dịch Covid 19 tại xã T để lấy ma túy. Khi đến nơi T4 đưa cho bị cáo một gói mì hiệu KOKOMI đã bị xé rách, bên trong có một bịch ma túy tổng hợp, bị cáo T đưa số tiền 1.500.000 đồng và điều khiển xe về. Đến đoạn gần ao Đ thuộc Khu phố B, Phường H, thị xã G thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.Trên cơ sở kết luận giám định số 187/KLGĐ-PC09 ngày 30/8/2021 của

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang số lượng ma túy bị cáo T tàng trữ để sử dụng, bị bắt quả tang thu giữ có tổng khối lượng 2,5203 gam loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ cơ sở cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn và tội phạm hình sự khác, tạo nên sự bất ổn cho an ninh trật tự xã hội.

Bị cáo T đi ra đường khi không cần thiết trong thời gian địa bàn thị xã G, tỉnh Tiền Giang đang thực hiện giãn cách xã hội theo tinh thần Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19. Đã vi phạm quy định về áp dụng biện pháp phòng chống dịch "không thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế" quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 12, Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạm xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2300/QĐ-XLVPHC ngày 05/9/2021, bị cáo T bị Công an thị xã G xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong vụ số: 187 ngày 30/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, giám định viên Nguyễn Thanh T5, trợ lý giám định Huỳnh Tấn L là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) gói mì hiệu KOKOMI đã bị xé rách bịch không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu 01 (một) điện thoại hiệu Realme C15 màu xanh dương đã qua sử dụng, chưa kiểm tra trình trạng bên trong bị cáo T cho rằng mượn của mẹ ruột tên Nguyễn Ngọc Anh T1. Tuy nhiên qua xác minh bà T1 đã bỏ địa phương đi làm ăn xa, không rõ đi đâu làm gì, đã nhiều năm không về địa phương sinh sống.Bị cáo dùng điện thoại trên để liên lạc mua ma túy sử dụng còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) xe xe đạp điện màu đỏ hiệu ASAMA anh Nguyễn Trương Thanh T2 xác nhận xe đạp điện trên do anh mua vào tháng 06/2021, mua lại xe cũ với giá 2.500.000 đồng, không có giấy tờ mua bán, cũng không biết tên người bán. Bị cáo T mượn xe của anh T2 để đi mua đồ, anh T2 không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy. Không liên quan vụ án nên trả lại cho anh Nguyễn Trương Thanh T2.

[6] Đối với đối tượng T4 ngụ xã T, huyện G1, tỉnh Tiền Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh hiện trên địa bàn không có đối tượng nào tên T4 nghiện ma túy và hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thể triệu tập và làm việc được, sau này làm việc được sẽ xử lý sau là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 8 năm 2021.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 187 ghi ngày 30 tháng 8 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T5 (Giám định viên), Huỳnh Tấn L (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phạm

Thanh T6 (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 2,3777 gam là ma tuý còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) gói mì hiệu KOKOMI đã bị xé rách bịch.

- Trả lại cho anh Nguyễn Trương Thanh T2 01 (một) xe đạp điện màu đỏ hiệu ASAMA.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại hiệu Realme C15 màu xanh dương đã qua sử dụng, chưa kiểm tra trình trạng bên trong.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Phước T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã G;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã G;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thúy